

Số: 19/2008/QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 30 tháng 6 năm 2008

WEBSITE CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN BẢN

Số: 4/42

Ngày 08 tháng 7 năm 2008

Kính chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26/02/1998 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29/4/2003;

Căn cứ Nghị định số 54/2005/NĐ-CP ngày 19/4/2005 của Chính phủ về chế độ thôi việc, chế độ bồi thường chi phí đào tạo đối với cán bộ, công chức;

Căn cứ Quyết định số 161/2003/QĐ-TTg ngày 04/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Căn cứ Thông tư số 79/2005/TT-BTC ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Đắk Nông tại Tờ trình số 76/TTr-SNV ngày 12 tháng 5 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, CB, TC, KTTH(Đ).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đặng Đức Yên

**QUY CHẾ
QUẢN LÝ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 19/2008/QĐ-UBND
ngày 30/6/2008 của UBND tỉnh Đắk Nông)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về đào tạo, bồi dưỡng trong nước cho các đối tượng sau (gọi tắt là cán bộ, công chức):

1. Cán bộ, công chức hành chính, công chức dự bị trong biên chế, hưởng lương từ ngân sách Nhà nước đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện và cấp tỉnh;
2. Viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách Nhà nước;
3. Cán bộ chuyên trách, không chuyên trách, công chức cấp xã;
4. Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã;
5. Cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các doanh nghiệp Nhà nước;
6. Các đối tượng được tiếp nhận, bố trí công tác theo chính sách thu hút nguồn nhân lực của UBND tỉnh;
7. Các đối tượng khác khi có yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cử đi đào tạo, bồi dưỡng;

Riêng cán bộ, công chức, viên chức cử đi học ở nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2. Mục tiêu của việc đào tạo, bồi dưỡng

Nhằm trang bị kiến thức về lý luận chính trị; kiến thức quản lý hành chính Nhà nước; kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ; tiếng dân tộc thiểu số; kiến thức về tin học, ngoại ngữ và các kiến thức bổ trợ khác để từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn của từng ngạch công chức, thành thạo về chuyên môn nghiệp vụ, trung thành với chế độ xã hội chủ nghĩa; tận tụy với công vụ, có phẩm chất đạo

đức tốt, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả của bộ máy chính quyền địa phương, đạt tiêu chuẩn chức danh và tiêu chuẩn của từng ngạch cán bộ, công chức.

Điều 3. Nguyên tắc, yêu cầu khi cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải nằm trong chỉ tiêu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của cơ quan, đơn vị. Việc đào tạo, bồi dưỡng phải ưu tiên những cán bộ, công chức thuộc diện quy hoạch nguồn, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ; tuổi đời còn trẻ, có triển vọng phát triển; chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật, có trách nhiệm với cơ quan, tổ chức, công việc.

2. Không cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng vì mục đích giải quyết chế độ, chính sách; những người đang trong thời gian bị kỷ luật, đang xem xét kỷ luật, đang bị điều tra và những người không đảm bảo sức khỏe để học tập;

3. Bằng cấp, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch là một trong những điều kiện để cán bộ, công chức, được xếp vào ngạch đã học và là điều kiện để được theo học chương trình quy định của ngạch cao hơn liền kề.

4. Số lượng cán bộ, công chức trong cùng cơ quan cử đi đào tạo, bồi dưỡng hàng năm với thời gian 03 tháng trở lên không được vượt quá 15% tổng số thời gian lao động trong 01 năm của cơ quan, đơn vị.

5. Cán bộ, công chức đang giữ chức vụ và thuộc ngạch, chức danh nào phải đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng các tiêu chuẩn trình độ kiến thức quy định cho chức vụ và ngạch, chức danh đó.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI, CHẾ ĐỘ BÒI THƯỜNG KINH PHÍ TRONG LĨNH VỰC ĐÀO TẠO

Điều 4. Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp sử dụng công chức

1. Hàng năm cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch nhằm làm cơ sở cử cán bộ, công chức, đi đào tạo, bồi dưỡng với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng, chuyên nghiệp, hiện đại.

2. Khi cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng phải công khai, dân chủ, đúng đối tượng, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị.

3. Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm sắp xếp công việc, thời gian hợp lý, đảm bảo không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chung, tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ, công chức yên tâm học tập. Báo cáo với cơ quan có chức năng quản lý cán bộ, công chức để làm thủ tục cử cán bộ, công chức, đi học theo thẩm quyền được phân cấp.

4. Sử dụng đúng chuyên môn nghiệp vụ, trình độ của cán bộ, công chức sau đào tạo. Thanh toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và các chính sách hỗ trợ khác (nếu có) theo quy định hiện hành của Nhà nước. Xử lý kỷ luật hành chính, trách nhiệm vật chất khi cán bộ, công chức vi phạm quy chế đào tạo hoặc không hoàn thành nhiệm vụ học tập.

5. Thực hiện chế độ báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo định kỳ 6 tháng, hàng năm của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan chức năng quản lý đào tạo (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ).

6. Cán bộ, công chức đang tham gia đào tạo, bồi dưỡng mà được cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm, điều động, luân chuyển sang cơ quan, đơn vị khác thì cơ quan, đơn vị tiếp nhận tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, công chức học tập và thanh toán kinh phí đào tạo theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền lợi của cán bộ, công chức

1. Phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch theo quy định, chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo. Khi kết thúc khóa học phải báo cáo kết quả học tập với cơ quan, đơn vị.

2. Khi có giấy báo nhập học của cơ sở đào tạo phải hoàn tất hồ sơ và báo cho cơ quan, đơn vị để liên hệ với cơ quan quản lý cán bộ, công chức (Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ) làm thủ tục đi học.

3. Được hưởng mọi quyền lợi như cán bộ, công chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng, kể cả trong việc xét thi đua khen thưởng hàng năm. Được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp, kinh phí đào tạo và các chế độ chính sách khác (nếu có) theo quy định hiện hành của Nhà nước, của địa phương trong suốt thời gian học tập.

4. Sau khi tốt nghiệp (hoặc kết thúc khóa đào tạo) phải trở về làm việc ở cơ quan, đơn vị cũ và chấp hành sự phân công, bố trí của cơ quan, nơi công tác.

Điều 6. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, chế độ trợ cấp và bồi thường chi phí đào tạo

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp hàng năm cho cơ quan, đơn vị; từ các dự án hỗ trợ đào tạo, từ kinh phí tự túc của cá nhân.

2. Cán bộ, công chức được cử đi học được thanh toán các khoản chi phí học tập, bao gồm: Học phí, lệ phí thi tuyển, lệ phí thi tốt nghiệp; tài liệu, giáo trình chính phục vụ học tập do cơ sở đào tạo cung cấp theo quy định, đảm bảo đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ của Bộ Tài chính và các khoản trợ cấp khác như: trợ cấp tiền tàu, xe, tiền ăn, ngủ, sinh hoạt phí... theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Chế độ khuyến khích đào tạo: Cán bộ, công chức có nguyện vọng tự túc kinh phí học tập để nâng cao trình độ thì cơ quan, đơn vị tạo điều kiện về thời gian và có thể hỗ trợ một phần kinh phí tùy theo khả năng và điều kiện của cơ

quan, đơn vị nhưng số lượng cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối tượng này hàng năm không vượt quá 10 % trên tổng biên chế hiện có.

4. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp có thu và các doanh nghiệp Nhà nước thì đơn vị tự chi trả nhưng phải đảm bảo các chế độ chính sách hiện hành.

5. Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã làm thủ tục nhập học và được cơ quan, đơn vị cấp kinh phí đào tạo hoặc sau khi hoàn thành khóa học mà tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, chuyển công tác ra khỏi khu vực Nhà nước, thực hiện không đúng cam kết thời gian phục vụ công tác, không chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan, đơn vị thì bồi thường chi phí đào tạo theo quy định hiện hành.

6. Trong thời gian được cử đi học mà bị kỷ luật buộc thôi học, đình chỉ học tập vì vi phạm nội quy, quy chế học tập thì phải bồi thường toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng.

7. Trong thời gian học tập mà cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật với hình thức từ mức hạ bậc lương trở lên thì buộc thôi học.

Điều 7. Thành lập Hội đồng và quy trình xét, thu hồi chi phí đào tạo bồi dưỡng

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 54/2005/NĐ-CP ngày 19/4/2005 của Chính phủ về chế độ thôi việc, chế độ bồi thường chi phí đào tạo đối với cán bộ, công chức.

Chương III **CƠ CHẾ PHỐI HỢP, TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TÁC** **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

Điều 8. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ là cơ quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của tỉnh.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý.

4. Hàng năm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo, dự kiến nhu cầu kinh phí đào tạo, đào tạo lại cán bộ, công chức, trình Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 9. Điều kiện cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối với đào tạo trình độ chuyên môn sau đại học (cấp bằng thạc sĩ, tiến sĩ, bác sĩ, dược sĩ chuyên khoa cấp 1, cấp 2):

a) Cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch dài hạn hoặc đề án về đào tạo sau đại học của cơ quan, đơn vị được cấp thẩm quyền phê duyệt;

b) Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của các cơ sở đào tạo và Quy chế tuyển sinh sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Đối với cán bộ, công chức và các đối tượng theo chế độ thu hút nguồn nhân lực của tỉnh phải có thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị ít nhất là 24 tháng kể từ khi có quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch của cơ quan thẩm quyền; đồng thời phải có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn (có ít nhất 01 giấy khen về thành tích công tác chuyên môn cấp cơ sở trở lên trong thời hạn 24 tháng tính đến thời điểm nhập học);

d) Ngành nghề cử đi đào tạo phải phù hợp với chuyên môn đã được đào tạo trước đó, phù hợp với nhiệm vụ, vị trí công tác đang đảm nhận; có cam kết phục vụ lâu dài của bản thân; xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công tác về việc bố trí, sử dụng sau đào tạo.

e) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo chuyên môn sau đại học phải còn độ tuổi dưới 45 tuổi; những trường hợp đặt biệt khi có yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy thì độ tuổi cử đi đào tạo không quá 50 tuổi.

g) Các đối tượng khác khi có yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cử đi đào tạo thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối Đảng, Đoàn thể) hoặc Sở Nội vụ (đối với khối Nhà nước) làm thủ tục trình Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh quyết định.

2. Đối với đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên môn:

a) Cán bộ, công chức cử đi đào tạo và đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ phải đào tạo đúng với nghiệp vụ chuyên môn đã được đào tạo trước đó và phù hợp với nhiệm vụ, vị trí công tác đang đảm nhiệm.

b) Thời gian công tác ít nhất 24 tháng kể từ khi được tuyển dụng chính thức của cơ quan có thẩm quyền (không tính thời gian tập sự, thử việc) và có độ tuổi dưới 45 tuổi.

c) Có ý kiến xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi công tác về bố trí vị trí sử dụng sau đào tạo; cam kết phục vụ lâu dài của bản thân.

d) Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn cử đi học đại học phải có thời gian công tác tại xã, phường, thị trấn ít nhất là 2 năm kể từ khi được bổ nhiệm vào các chức danh chuyên trách, công chức xã, phường, thị trấn. Đồng thời có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn (có ít nhất 01 giấy khen về thành tích trong công tác chuyên môn).

3. Đối với đào tạo, bồi dưỡng chương trình lý luận chính trị:

Cán bộ, công chức chưa được đào tạo, bồi dưỡng chương trình lý luận chính trị theo quy định thì bắt buộc đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa theo Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng, các văn bản quy định của Ban Tổ chức Trung ương và quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Đối với đào tạo, bồi dưỡng chương trình quản lý Nhà nước, tiếng dân tộc thiểu số, tin học, ngoại ngữ:

a) Cán bộ, công chức phải tham gia học chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước các ngạch công chức để đảm bảo đủ tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định và làm cơ sở cho việc xét, thi nâng ngạch công chức:

- Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên;
- Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên chính;
- Quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp.

b) Việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng về tiếng dân tộc thiểu số, tin học, ngoại ngữ phải phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh, vị trí công tác, nhiệm vụ đang đảm nhận.

5. Đối với cán bộ, công chức mới được tuyển dụng, phải được bồi dưỡng chương trình tiền công vụ trước khi bổ nhiệm vào ngạch công chức.

Điều 10. Quy định về liên kết đào tạo

Các cơ sở đào tạo trong tỉnh khi liên kết với các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, quản lý Nhà nước... cho đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh phải xây dựng đề án, kế hoạch cụ thể gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ thẩm định trình Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt trước khi liên kết mở lớp.

Điều 11. Nội dung và hình thức đào tạo, bồi dưỡng

1. Nội dung, đào tạo:

a) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, điều hành; chuyên sâu về chuyên môn, nghiệp vụ; kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế. Chú trọng đào tạo các ngành nghề phục vụ cho các lĩnh vực trọng điểm, các ngành kinh tế mũi nhọn và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh;

b) Đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và ngạch công chức, viên chức;

Các đối tượng khác, tùy theo từng trường hợp cụ thể được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Hình thức đào tạo:

a) Đào tạo theo hình thức chính quy, tập trung dài hạn;

b) Đào tạo theo hình thức vừa học, vừa làm;

c) Bồi dưỡng chuyên đề, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành; cập nhật thông tin, kiến thức mới;

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài giờ hành chính.

Điều 12. Kiểm tra và cấp văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng

1. Tất cả các khóa đào tạo, bồi dưỡng đều phải được kiểm tra, đánh giá kết quả trước khi kết thúc và được cấp văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định. Hình thức kiểm tra, đánh giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng quy định;

2. Việc in ấn, quản lý và cấp văn bằng, chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng phải được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 13. Thẩm quyền quyết định tổ chức mở lớp; cử cán bộ, công chức đi học

1. Cán bộ, công chức thuộc diện Tỉnh ủy quản lý:

a) Đối với khối Đảng, Đoàn thể: Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy quyết định cử đi học;

b) Đối với khối Nhà nước: Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trước khi có quyết định cử đi học.

2. Cán bộ, công chức thuộc khối Nhà nước:

a) Đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và tương đương; cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo chuyên môn sau đại học do Sở Nội vụ thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định, đồng thời báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy bằng văn bản.

b) Đối với công chức ngạch cán sự và tương đương; nhân viên thừa hành; cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo chuyên môn trình độ cao đẳng, trung cấp; bồi dưỡng nghiệp vụ do Phòng Tổ chức - Hành chính (đối với các Sở, Ban, Ngành), Phòng Nội vụ (đối với các huyện, thị xã) thẩm định hồ sơ trình Thủ trưởng, Chủ tịch UBND huyện, thị xã quyết định.

3. Cán bộ, công chức (trừ các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 điều này) do Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy quyết định cử đi học (đối với khối Đảng, Đoàn thể); Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử đi học (đối với khối Nhà nước).

4. Việc đào tạo các chương trình lý luận chính trị:

a) Đối với cán bộ, công chức thuộc khối Đảng, Đoàn thể: Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy quyết định.

b) Đối với cán bộ, công chức thuộc khối Nhà nước học chương trình cao cấp lý luận chính trị trở lên: Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

5. Đối với các lớp học do Ban Tổ chức Tỉnh ủy hoặc Sở Nội vụ tham mưu theo kế hoạch hàng năm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt: Trưởng Ban Tổ chức

Tỉnh ủy hoặc Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử đi học sau khi được hai cơ quan thống nhất bằng văn bản và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Quy trình, hồ sơ cử cán bộ, công chức đi học

1. Quy trình:

a) Trước ngày 15 tháng 8 hàng năm, các cơ quan, đơn vị lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của đơn vị gửi đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối Đảng, Đoàn thể) và Sở Nội vụ (đối với khối Nhà nước) để phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho năm sau, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

b) Cán bộ, công chức được đơn vị cử đi dự tuyển, sau khi trúng tuyển thì cơ quan, đơn vị lập hồ sơ gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với khối Đảng, Đoàn thể) hoặc Sở Nội vụ (đối với khối Nhà nước) trước 15 ngày để kiểm tra, thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền quyết định cử đi học theo phân cấp.

2. Hồ sơ gồm:

- Đơn xin đi học.
- Quyết định tuyển dụng chính thức của cơ quan có thẩm quyền;
- Tờ trình đề nghị cử cán bộ, công chức đi học (kèm theo biên bản họp xét của cơ quan, đơn vị);
- Thông báo kết quả trúng tuyển, giấy triệu tập đi học của cơ sở đào tạo;
- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ liên quan;
- Các loại giấy tờ khác theo quy định tại thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Quy chế này.

Điều 16. Sở Tài chính có trách nhiệm cấp phát, theo dõi, kiểm tra và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 17. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế này;

Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các đơn vị, cơ quan, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy chế. Tùy theo mức độ thành tích cụ thể được xét khen thưởng theo quy định hiện hành.

2. Nếu vi phạm Quy chế sẽ bị xử lý kỷ luật, bồi thường vật chất hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có những vấn đề vướng mắc hoặc phát sinh chưa phù hợp với tình hình thực tế và khó thực hiện, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời thông qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ để nghiên cứu, trình cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. /m/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Đặng Đức Yên